



# Chương 5: Hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)

**PGS.TS Nguyễn Xuân Thiên**  
**Trường Đại học Kinh tế, ĐHQGHN**

# Mở đầu

- Thế giới có nhiều nguồn vốn quốc tế mà nước ta cần và có thể khai thác, trong đó có ba nguồn vốn chủ yếu là viện trợ phát triển chính thức-ODA, đầu tư trực tiếp nước ngoài-FDI và đầu tư gián tiếp nước ngoài-FPI. Chương này đề cập đến ODA tại Việt Nam, bao gồm 4 vấn đề lớn như sau:
  - ✓ 5.1. Một số vấn đề chung về ODA
  - ✓ 5.2. Tác động của ODA đến phát triển kinh tế - xã hội V.Nam.
  - ✓ 5.3. Xu hướng ODA cho Việt Nam vào những năm đầu thế kỷ XXI
  - ✓ 5.4. Những vấn đề về ODA và kiến nghị chính sách.

## 5.1. Một số vấn đề chung về ODA

1

**Khái niệm**

2

**Vai trò của ODA**

3

**Các hình thức cấp ODA**

## 5.1.Một số vấn đề chung về ODA

- ❖ 5.1.1.Khái niệm ODA: Theo Nghị định số 17/2001/NĐ-CP ngày 4/5/2001 của Chính phủ thì hỗ (viện) trợ phát triển chính thức là hoạt động hợp tác phát triển giữa Nhà nước Việt Nam với nhà tài trợ, bao gồm các chính phủ nước ngoài và các tổ chức liên chính phủ hoặc liên quốc gia.
- ❖ “ODA là viện trợ chính thức của các chính phủ, các tổ chức quốc tế” (*Nguyễn Mai, Việt Nam-Hà Nội trên đường hội nhập và phát triển, NXB Hà Nội, tr.211*).
- ❖ ODA phụ thuộc vào quan hệ chính trị giữa nước ta với từng nước và các tổ chức quốc tế; “khi quan hệ nồng ấm thì ODA diễn ra thuận lợi, trong tình trạng băng giá quan hệ ngoại giao thì ODA chịu tác động tiêu cực”; “ODA có quan hệ hữu cơ với FDI” (Tác giả & sách đã dẫn, tr.211).

## 5.1.2. Vai trò của ODA

- Có một vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế-xã hội Việt Nam:
  - - Bổ sung nguồn vốn mà nước ta đang thiếu và rất cần (nguồn lực phát triển kinh tế -xã hội)
  - - Thúc đẩy thu hút FDI (đẩy nhanh quá trình CNH,HĐH)
  - - Thúc đẩy các quan hệ chính trị, ngoại giao và văn hóa ngày càng phát triển.v.v...

## 5.1.3. Các loại hình ODA

- ✓ ODA không hoàn lại: thường cấp cho các nước nghèo và chủ yếu hỗ trợ các nhu cầu thiết yếu cơ bản của con người (dịch vụ y tế, sức khỏe cộng đồng, cấp nước).
- ✓ Hợp tác kỹ thuật: Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cần thiết cho tiến bộ kinh tế của các nước đang phát triển (bao gồm: gửi chuyên gia; đào tạo học nghề; cung cấp thiết bị vật tư tạo điều kiện cho chuyển giao công nghệ).
- ✓ ODA cho vay : cung cấp vốn cho phát triển và hoàn thiện cơ sở hạ tầng kinh tế xã hội cần thiết ở các nước đang phát triển.

## 5.1.3. Các hình thức cấp ODA

- ODA của Việt Nam được cung cấp dưới ba hình thức chính là:
  - 1) Hỗ trợ cán cân thanh toán;
  - 2) Hỗ trợ chương trình;
  - 3) Hỗ trợ dự án.
- Các nguồn vốn ODA được vận động và ký kết qua các kỳ Hội nghị nhóm tư vấn của các nhà tài trợ cho Việt Nam.

# Các lợi thế của ODA

- Lãi suất thấp: dưới 3%, trung bình 1-2%/năm
- Thời hạn vay dài: 25-40 năm
- Thời gian ân hạn dài: 8-10 năm
- Điều kiện ưu đãi: ít nhất 25% là không hoàn lại



# Các bất lợi thế của ODA

- Nước tiếp nhận thường phải hạ thấp các rào cản thương mại đối với hàng hóa của nước tài trợ
- ODA thường kèm theo điều kiện
  - Phải mua hàng của nước tài trợ
  - Thuê và trả lương cao cho chuyên gia của nước tài trợ
- ODA thường kèm theo điều kiện đặc biệt: nước tiếp nhận phải nhận một phần ODA dưới hình thức hàng hóa và dịch vụ của nước tài trợ

# Các bất lợi thế của ODA (tiếp)

- Nước cấp ODA can thiệp trực tiếp vào việc quản lý và sử dụng ODA của nước tiếp nhận.
- Nước tiếp nhận có thể lâm vào gánh nặng nợ nần: (lãng phí, phi hiệu quả, tham nhũng,...)

# Các nhà tài trợ ODA của Việt Nam

- 
- ✓ 51 donors including 28 bilateral and 23 multilateral are implementing regular ODA program in Vietnam.
- ✓ Major donors: Japan, WB, ADB, UN agencies, France and Germany

# Nhật Bản-nhà tài trợ song phương lớn nhất

- Hai lĩnh vực lớn nhất mà Nhật Bản muốn tập trung hợp tác là **cơ sở hạ tầng** và **phát triển nguồn nhân lực**. (hỗ trợ VN phát triển công nghiệp phụ trợ và phát triển nguồn nhân công cấp cao, lao động có tay nghề).
- Ngoài ra, Nhật Bản sẽ tiếp tục hỗ trợ Việt Nam trong việc **thúc đẩy các doanh nghiệp vừa và nhỏ**.
- Số liệu cho thấy trong số 1.836,1 tỷ yen tổng vốn vay cam kết của Nhật Bản cho Việt Nam đến năm 2011, chiếm đa số (39%) là vốn vay dành cho lĩnh vực Giao thông vận tải và 29% vốn vay cho ngành Điện lực.

# ODA song phương

- Đại diện **Hàn Quốc** tuyên bố trong giai đoạn từ 2012 đến 2015, nước này sẽ cung cấp khoản tài trợ 1,2 tỷ USD cho Việt Nam, bên cạnh các dự án hợp tác hàng năm từ Cơ quan Hợp tác Quốc tế. Hàn Quốc (KOICA)

cuu duong than cong. com

# Czek ODA

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

# Vietnam

## Programme for 2006-2010

- Environment – sustainable management of natural resources
- Social development
- Rural development and agriculture
- Industrial development

# Vietnam - Two highlights of today

- Dioxine pollution
- Water resources in remote areas

cuu duong than cong. com

Only 3 donors engaged in the are of dioxines in Vietnam:

- USA
- UNDP
- Czech Republic

cuu duong than cong. com



# Vietnam – dioxines

## Exploration and pilot sanitation of dioxine contaminated areas in Phu Cat

- **Justification:** the place of implementation, the Phu Cat airport, is the third most dioxine contaminated place in Vietnam
- **Project activities:** sampling of the contaminated spots, testing of sanitation methods, isolation of the most contaminated spots
- **Implementation period:** 2009 - 2011

# Vietnam – dioxines, Phu Cat







# ODA đa phương

- **WB và ADB** là hai nhà tài trợ đa phương lớn nhất cho Việt Nam. Mức cam kết của các tổ chức này dao động trong khoảng 1,4-1,6 tỷ USD (2013)
- **Liên minh châu Âu:** trong năm 2013 sẽ cung cấp cho Việt Nam khoản vay ODA trị giá 743,16 triệu USD. Nếu cộng cả khoản đóng góp từ EU cho ADB, Liên Hợp Quốc và Ngân hàng Thế giới, tổng cam kết từ EU cho Việt Nam trong năm 2013 là 965 triệu USD.

# Đơn vị quản lý ODA

- PMU (Project Management Units): Hỗ trợ cho chủ dự án trong việc thực hiện quản lý các chương trình, dự án ODA.
- Chủ dự án: người sử dụng và quản lý trực tiếp quỹ ODA và quỹ đối ứng để thực hiện các chương trình, dự án theo văn bản dự án đã được phê duyệt bởi các cấp có thẩm quyền và quản lý, sử dụng các công việc sau khi chương trình, dự án kết thúc.



# Đơn vị quản lý ODA (tiếp)

- Các cơ quan có liên quan: các bộ ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức nghề nghiệp, các cơ quan thuộc quốc hội, các ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trung ương có chương trình, dự án.
- Các cơ quan quản lý của nhà nước: MPI, MOF, NHNN, MOFA, Bộ Tư pháp, Văn phòng chính phủ

# Số liệu về ODA Tại Việt Nam

cuu duong than cong. com

**Bảng 5.1. ODA cho Việt Nam từ năm 1993 đến năm 2011(tr.USD)**

<b>Năm</b>	<b>Cam kết</b>	<b>Ký kết</b>	<b>Giải ngân</b>
1993	1.861	817	413
1994	1.959	2.598	725
1995	2.311	1.444	737
1996	2.431	1.602	900
1997	2.377	1.686	1.000
1998	2.192	2.444	1.242
1999	2.146	1.503	1.350
2000	2.400	1.768	1.650



**Bảng 5.1. ODA cho Việt Nam từ năm 1993 đến năm 2011(tr.USD)**

<b>Năm</b>	<b>Cam kết</b>	<b>Ký kết</b>	<b>Giải ngân</b>
2001	2.399	2.418	1.500
2002	2.462	1.805	1.528
2003	2.839	1.757	1.421
2004	3.441	2.568	1.650
2005	3.748	2.515	1.787
2006	4.457	2.824	1.785
2007	5.426	3.795	2.176
2008	5.400	4.332	2.253
2009	5.014	5.800	3.000
2010	8.063	3.172	3.500
2011	7.905	...	3.650
2012	7.400		3.560 (1-11/2012)
<b>Tổng cộng</b>	<b>68.831</b>	<b>44.848</b>	<b>32.267</b>

# Phân tích bảng 5.1

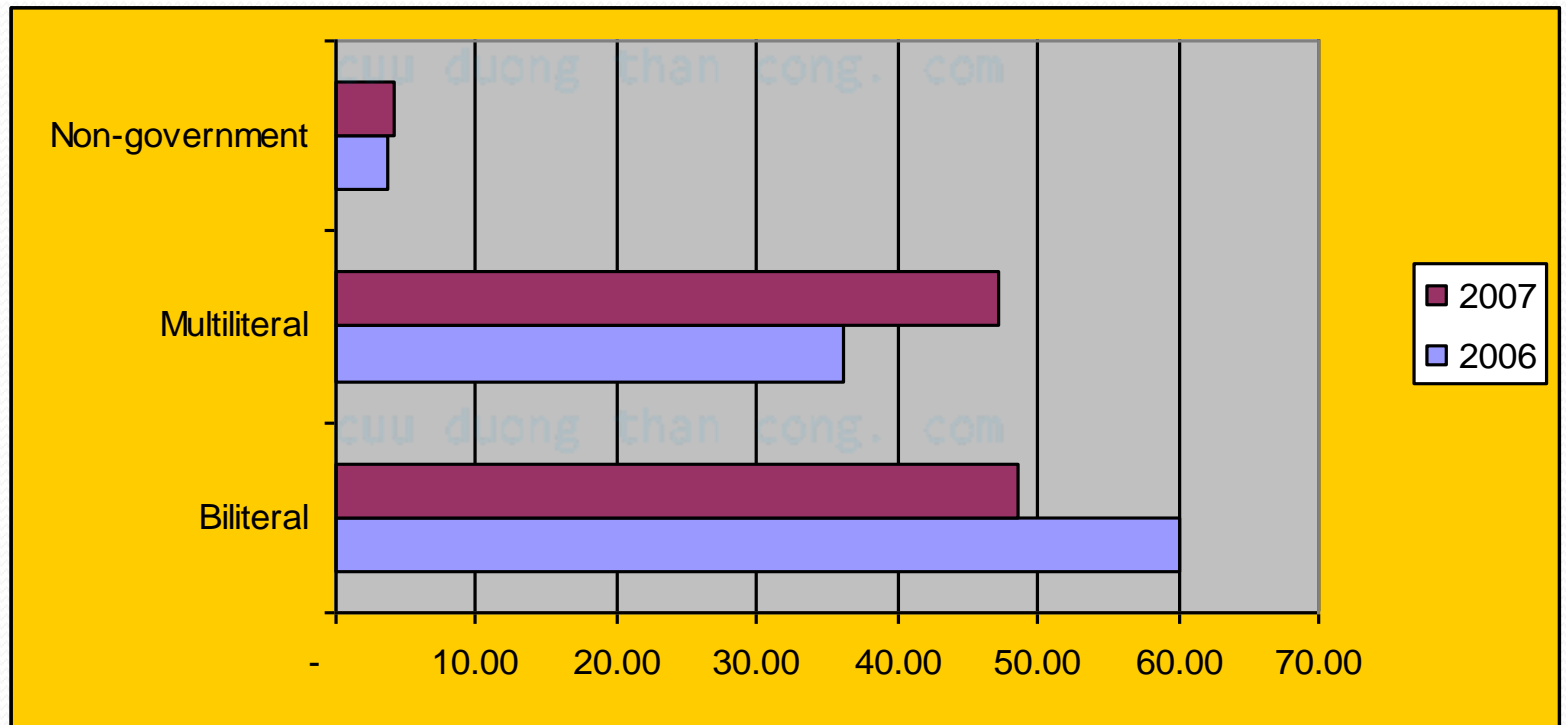
- Tỷ lệ vốn giải ngân/vốn ký kết đạt của cả thời kỳ là 71,94% và chiếm khoảng trên dưới 10% tổng nguồn vốn đầu tư phát triển toàn xã hội.
- *“Kể từ đầu thập kỷ 90 đến nay, con số các tổ chức tài trợ hoạt động ở Việt Nam đã tăng lên đáng kể cùng với con số các chương trình dự án. Về mặt hỗ trợ kinh phí, Nhật Bản, Ngân hàng thế giới và Ngân hàng phát triển Châu Á là ba nhà tài trợ ODA lớn nhất. Trong giai đoạn 1993-1998, số vốn giải ngân của cả ba nhà tài trợ này gộp lại chiếm hơn 45% tổng vốn giải ngân”*

(Nguồn: Các Đối tác Hợp tác Phát triển của Việt Nam, Bộ KH & ĐT, Chương trình phát triển của Liên Hợp Quốc, tr.vi-viii)

# VIETNAM's ODA FIGURES

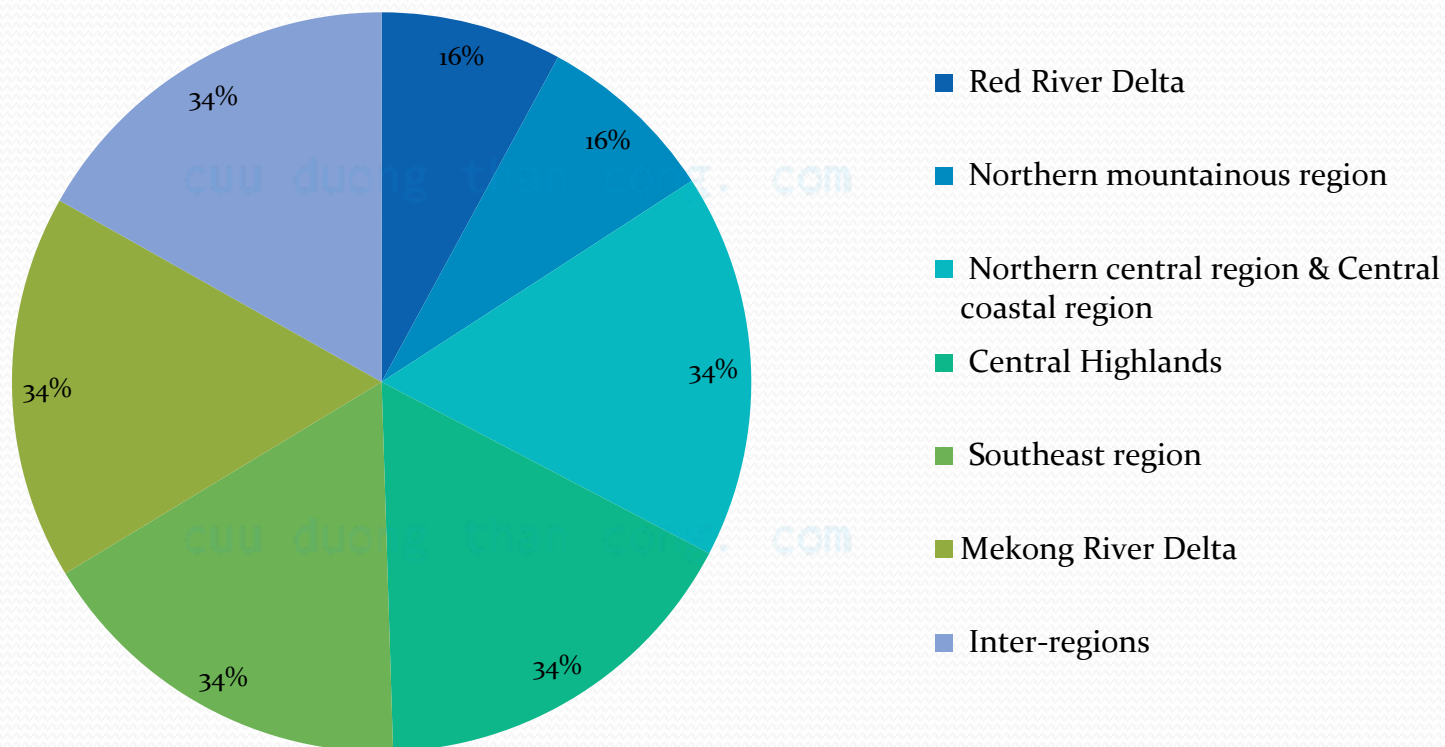
- Commitment for ODA (2006-2007)

By source (unit: percentage)



# VIETNAM's ODA FIGURES

- In the region level (%)



## 5.2. Tác động của ODA đến phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam

- 5.2.1. Tác động tích cực

- 5.2.1.1. Hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và xóa đói giảm nghèo.

- Phát triển cơ sở hạ tầng.
- Thực hiện các chương trình xã hội, phát triển giáo dục đào tạo và con người.
- Phát triển kinh tế - xã hội ở các vùng nông nghiệp, nông thôn và các địa phương có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

## 5.2.Tác động của ODA đến phát triển kinh tế -xã hội Việt Nam

- 5.2.1.2. Hỗ trợ cải cách
  - Hỗ trợ chính sách & thể chế.
  - Điều chỉnh cơ cấu và cải cách kinh tế
  - Cải cách hành chính và luật pháp

## 5.2. Tác động của ODA đến phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam

- 5.2.2. Tác động tiêu cực
  - 5.2.2.1. *Rủi ro kinh tế vĩ mô*
    - Nguy cơ nợ nần.
    - Nguy cơ tỷ giá hối đoái.
    - Nguy cơ khác.
  - 5.2.2.2. *Rủi ro can thiệp từ bên ngoài*

## 5.3. Xu hướng ODA cho Việt Nam những năm đầu thế kỷ XXI

- **5.3.1. Đánh giá của các nhà tài trợ nước ngoài**

Với kết quả của công cuộc đổi mới và phát triển KT-XH của Việt Nam; vấn đề sử dụng ODA ở Việt Nam được các nhà tài trợ đánh giá cao

- **5.3.2. Xu hướng phát triển**  
Xu hướng giảm



## 5.4. Những vấn đề về quản lý ODA và kiến nghị chính sách

### • 5.4.1. Những vấn đề về ODA

- Một là, nguồn vốn quý, nhưng phần lớn nhất là nguồn vốn vay, không phải là nguồn vốn cho không; cần nhận thức đúng nguồn vốn này.
- Hai là, cùng với việc thu hút ODA là vấn đề nguồn vốn đối ứng trong nước. Cần khắc phục tư tưởng trông chờ ỷ lại vào nguồn vốn ngân sách.
- Ba là, hoàn chỉnh khung thể chế pháp lý
- Vấn đề minh bạch, tham nhũng

## 5.4. Những vấn đề về quản lý ODA và kiến nghị chính sách (tiếp)

### • 5.4.1. Những vấn đề về ODA (tiếp)

- Giải ngân còn chậm, hiệu quả và chất lượng thực hiện d/a thấp
- Yếu kém ở khâu chuẩn bị, tổ chức thực hiện và theo dõi đánh giá d/a
- Đền bù giải phóng mặt bằng khó khăn ảnh hưởng đến quá trình thực hiện d/a
- Thiếu sự nhất quán về thủ tục tiếp nhận và thực hiện d/a giữa VN và các nhà tài trợ
- Năng lực thực hiện và quản lý các chương trình, d/a ODA từ cấp quản lý vĩ mô đến các ban quản lý d/a còn nhiều hạn chế

## 5.4. Những vấn đề về quản lý ODA và kiến nghị chính sách (tiếp)

- **5.4.2. Kiến nghị chính sách**  
(căn cứ trên các vấn đề tồn tại đề xuất các kiến nghị)

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com



***Thank You !***